dào yǐng

倒影

noun · reflection (in water or mirror)

Example Sentences

Hú miàn shàng yǒu shān de dào yǐng
湖 面 上 有 山 的 倒 影 。

There is a reflection of the mountain on the lake.

Yǔ hòu de shuǐ wā lǐ yìng chū tiān kōng de dào yǐng fēi cháng měi lì
雨 后 的 水 洼 里 映 出 天 空 的 倒 影 ， 非 常 美 丽 。

The puddle after the rain reflected the sky, very beautiful.

Trace each character, then write the word on your own.

倒 倒 倒 倒 倒 倒 倒 倒 倒 倒 倒
倒 倒

影 影 影 影 影 影 影 影 影 影 影
影 影 影 影 影 影 影